

Số: 33/2023/QĐST-DS

Thành phố Vinh, ngày 08 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH – TỈNH NGHỆ AN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoa

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đức Hảo

2. Ông Phan Thế Long

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 145/2023/TLST- DS ngày 28 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Đ; Trụ sở: số 22, N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đ – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Trung H – chức vụ: Chuyên viên tố tụng – Phòng Quản lý và Tái cấu trúc tài sản Đ.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1975; Địa chỉ tại hợp đồng: khối 10, phường Q, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT hiện nay: nhà số 15, đường T, khối 1, phường C, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Địa điểm tài sản thế chấp: Căn hộ số A; tầng 9; ký hiệu: A; Tòa nhà chung cư A, phường B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Điện thoại: 0943xxxxxx.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Thu H đồng ý trả nợ cho Ngân hàng Đ toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay số 2510.03/2017/HĐCV/PVB-CNNA ngày 26/10/2017 và Khế ước nhận nợ số 01 ngày 26/10/2017 đã ký kết tính đến ngày 08/9/2023 là 477.308.703 đồng (Bốn trăm bảy mươi bảy triệu, ba trăm linh tám nghìn, bảy trăm linh ba đồng). Trong đó: Nợ gốc: 269.342.000 đồng; Lãi trong hạn là 135.013.944 đồng; Lãi quá hạn là 72.952.759 đồng.

2.2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự (09/9/2023) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành

án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Trong trường hợp bà Nguyễn Thị Thu H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ N vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng Đ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm: Tất cả các quyền tài sản thuộc sở hữu của bên thế chấp phát sinh từ Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư số 905/CT1/2017/HĐMB/CC.PVLAND ký ngày 29/5/2017 giữa Công ty P (bên bán) với bà Nguyễn Thị Thu H (bên mua), gồm cả các phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng này liên quan đến việc mua bán nhà ở có thông tin như sau: Căn hộ số A; tầng 9; ký hiệu: A; Tòa nhà chung cư A, phường B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Địa chỉ: số A, phường B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Tài sản này đã được thế chấp tại PVcomBank theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản phát sinh từ Hợp đồng mua bán nhà ở số 2510.03/2017/HĐBĐCN/PVB-CNNA ngày 26/10/2017 (số Công chứng: 3045, quyển số 10 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 26/10/2017 tại Văn phòng công chứng T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An). Tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng.

2.4. Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản đảm bảo trên không đủ để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị Thu H tại Ngân hàng Đ, thì yêu cầu bà Nguyễn Thị Thu H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Đ cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

2.5. Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị Thu H đồng ý hoàn trả cho Ngân hàng Đ chi phí tố tụng xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp với số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

2.6. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu H thỏa thuận chịu tiền án phí DSST theo quy định của pháp luật là 23.092.348 đồng (Hai mươi ba triệu, không trăm chín mươi hai nghìn, ba trăm bốn mươi tám đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Đ số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) tiền tạm ứng án phí DSST theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001822 ngày 26/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp Vinh;
- Chi cục thi hành án dân sự Tp Vinh;
- Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hoa